

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho nội dung mua sắm: Cung cấp dịch vụ làm sạch với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên người nhận báo giá: Đinh Thị Khánh Linh
 - Chức vụ: Chuyên viên hành chính văn phòng - Phòng Hành chính Quản trị
 - Số điện thoại: 0962 821 753.
 - Địa chỉ Email: linhdtk@pasteurhcm.edu.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị – Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Số 167 đường Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ lúc thông tin báo giá được đăng tải thành công đến trước 17h00 ngày 04 tháng 6 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04/6/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ, số lượng, yêu cầu kỹ thuật : (Chi tiết theo Phụ lục I, II đính kèm).
- Mẫu báo giá để nhà cung cấp tham khảo: (Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, HCQT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG HCQT**

Võ Quốc Khánh

Phụ lục I
DANH MỤC DỊCH VỤ

(Ban hành kèm theo Công văn số /PAS-HCQT ngày tháng năm 2026)

STT	Tên danh mục	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
1	Dịch vụ vệ sinh làm sạch	Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm	Gói	01	Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Số 167 đường Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng

Phụ lục II
YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Ban hành kèm theo Công văn số /PAS-HCQT ngày tháng năm 2026)

STT	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT			
	Khu vực và Nội dung làm việc	Tần suất		YÊU CẦU VỀ KẾT QUẢ LÀM SẠCH
Hàng ngày		Hàng tuần		
1	Khu vực chuyên môn (Tổng diện tích: 1.100m²): - Khu vực khám tiêm ngừa tầng trệt nhà số 9: khu vực nhận bệnh, phòng khám, phòng thu tiền, phòng cấp cứu, phòng tiêm, khu vực chờ (hoặc khu vực tương đương diện tích) - Khu vực xét nghiệm: tầng trệt và lầu 1 nhà số 8: phòng lấy máu, phòng tiếp nhận mẫu, khu chờ tại tầng trệt và khu khám, Siêu âm (điện tim), khu vực chờ tại lầu 1 (hoặc khu vực tương đương diện tích)			Làm sạch trước 06h30 và duy trì sạch đến 17h00 hàng ngày
1.1	Làm sạch bề mặt cửa, khung cửa, tay nắm, công tắc, bảng điện, bảng chỉ dẫn	X		Không có bụi và vết bẩn
1.2	- Làm sạch kính cửa ra vào, cửa sổ, các vách ngăn; - Khi có vết bẩn, máu hay dịch tiết phát sinh phải được làm sạch ngay.		X	- Không có bụi và vết bẩn; - Không có dấu vân tay; - Không có hơi nước.
1.3	- Làm sạch sàn nhà; - Làm sạch thường xuyên và ngay sau khi có rác, vết bẩn phát sinh.	X		- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn; - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn.

1.4	Đánh sàn bằng máy các khu vực sàn nhà, sảnh hành lang và các vị trí cần thiết khi có yêu cầu		X	Bề mặt sàn sáng bóng, không còn lưu lại các vết bẩn cứng đầu bám lâu ngày
1.5	Làm sạch đều bề mặt thảm		X	Không rác nổi, không vết bẩn loang, không bã kẹo cao su
1.6	Làm sạch tường, chân tường theo định kỳ và ngay sau khi có vết bẩn phát sinh		X	Tường khô không vết bẩn bám
1.7	Làm sạch đồ đạc, tủ, giường, bàn, ghế ngồi (khách hàng và nhân viên)	X		Đảm bảo sạch, không có bụi bám và vết bẩn, không ảnh hưởng đến công việc của nhân viên và của khách
1.8	Làm sạch máy móc, dụng cụ, thiết bị chuyên môn theo yêu cầu của Chủ đầu tư		X	Không có bụi và vết bẩn
1.9	Làm sạch trần nhà, quạt trần, thiết bị chiếu sáng, đường ống, vỏ điều hòa		X	- Không có bụi; - Không có mảng nhện; - Không có vết bẩn.
1.10	Vệ sinh bậc thang, tay vịn khu vực cầu thang	X		Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn
1.11	- Vệ sinh toàn bộ các thùng rác, cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn; - Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần; - Thùng rác phải được thu gom vào khu vực để rác chung khi đầy 2/3 thùng hoặc thu gom mỗi ngày.	X		- Rác được thu gom, phân loại theo đúng quy định trong thông tư 20/2021/TT-BYT về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; - Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn; - Thùng rác phải có nhãn dán phân loại được in trên nắp thùng; - Có bảng hướng dẫn phân loại ngay khu vực để thùng rác; - Không có rác trên sàn nhà; - Thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không được có mùi, ẩm mốc và bùn đất.

2	Khu hành chính (Tổng diện tích: 354m²): - Lầu 1 nhà số 9 gồm các phòng: văn phòng làm việc, phòng họp, phòng sạch, Phòng hiệu chuẩn, khu vệ sinh, cầu thang bộ và hành lang chung (hoặc khu vực tương đương diện tích) - Lầu 1 nhà số 8 gồm các phòng: phòng Kiểm tra Nhà nước, Phòng Giám đốc trung tâm xét nghiệm y sinh học lâm sàng, Phòng sinh hoạt chung các Bác sĩ phòng khám, Phòng của phụ trách Phòng khám (hoặc khu vực tương đương diện tích)			Làm sạch theo đúng tiến độ, yêu cầu của từng Phòng
2.1	Làm sạch bề mặt cửa, khung cửa, tay nắm, công tắc, bảng điện	X		Không có bụi và vết bẩn
2.2	- Làm sạch kính cửa ra vào, cửa sổ, các vách ngăn; - Khi có vết bẩn, máu hay dịch tiết phát sinh phải được làm sạch ngay.		X	- Không có bụi và vết bẩn; - Không có dấu vân tay; - Không có hơi nước.
2.3	- Làm sạch sàn nhà; - Làm sạch thường xuyên và ngay sau khi có rác, vết bẩn phát sinh.	X		- Sàn nhà không có bụi và vết bẩn; - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn.
2.4	Đánh sàn bằng máy các khu vực sàn nhà, sảnh hành lang và các vị trí cần thiết khi có yêu cầu		X	Bề mặt sàn sáng bóng, không còn lưu lại các vết bẩn cứng đầu bám lâu ngày
2.5	Làm sạch tường, chân tường theo định kỳ và ngay sau khi có vết bẩn phát sinh		X	Tường khô không vết bẩn bám
2.6	Làm sạch nội thất: bàn, ghế, tủ,...	X		Không có bụi và vết bẩn
2.7	Làm sạch máy móc, dụng cụ, thiết bị chuyên môn theo yêu cầu của Chủ đầu tư		X	Không có bụi và vết bẩn

2.8	Làm sạch trần nhà, quạt trần, thiết bị chiếu sáng, đường ống, vỏ điều hòa		X	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi; - Không có máng nhện; - Không có vết bẩn.
2.9	Vệ sinh bậc thang, tay vịn khu vực cầu thang	X		Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn
2.10	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh toàn bộ các thùng rác, cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn; - Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần; - Thùng rác phải được thu gom vào khu vực để rác chung khi đầy 2/3 thùng hoặc thu gom mỗi ngày. 	X		<ul style="list-style-type: none"> - Rác được thu gom, phân loại theo đúng quy định trong thông tư 20/2021/TT-BYT về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; - Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn; - Thùng rác phải có nhãn dán phân loại được in trên nắp thùng; - Có bảng hướng dẫn phân loại ngay khu vực để thùng rác; - Không có rác trên sàn nhà; - Thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không được có mùi, ẩm mốc và bùn đất.
3	Khu vực ngoại cảnh (Tổng diện tích: 1.500m²) Mặt tiền bên ngoài nhà, sân vườn và đường nội bộ xung quanh khu vực xét nghiệm và tiêm ngừa (nhà số 8-9) (hoặc khu vực diện tích tương đương)			Làm sạch trước 06h30 và duy trì sạch đến 17h00 hàng ngày
3.1	Thu dọn rác ở chậu cây	X		<ul style="list-style-type: none"> - Không có đầu mẫu thuốc lá; - Không có rác và mảnh vụn;
3.2	Tưới cây	X		Đảm bảo cây xanh tốt, không có dấu hiệu khô, chết cây
3.3	Quét và thu dọn rác thải, vệ sinh ngoại cảnh tổng thể mặt bằng Viện	X		Không có rác, lá khô và cành khô
3.4	Vệ sinh bảng thông báo, bảng logo, bảng chỉ dẫn, bảng giới thiệu Viện		X	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi; - Không có chất bẩn không làm sạch được.
3.5	Làm sạch ghế ngồi tại các khu vực	X		Không có bụi và vết bẩn

3.6	- Làm sạch bồn rửa tay dành cho khách hàng; - Khi có vết bẩn, máu hay dịch tiết phát sinh phải được làm sạch ngay.	X		- Bên ngoài và bên trong bồn không có rác, bụi và vết bẩn - Không xuất hiện cặn đá vôi
3.7	Quét và thu dọn rác thải ở khu vực lối thoát nước mưa, rãnh nước	X		Không có rác và cát
3.8	Quét và thu dọn rác thải bãi đậu xe, đường nội bộ và vỉa hè	X		Không có rác và cát Khô ráo
3.9	Làm sạch các khu vực lan can	X		Không có bụi và vết bẩn
3.10	- Vệ sinh toàn bộ các thùng rác, Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn; - Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần; - Thùng rác phải được thu gom vào khu vực để rác chung khi đầy 2/3 thùng hoặc thu gom mỗi ngày.	X		- Rác được thu gom, phân loại theo đúng quy định trong thông tư 20/2021/TT-BYT về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; - Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn; - Thùng rác phải có nhãn dán phân loại được in trên nắp thùng; - Có bảng hướng dẫn phân loại ngay khu vực để thùng rác; - Không có rác trên sàn nhà; - Thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không được có mùi, ẩm mốc và bùn đất.
4	Khu vực vệ sinh: Nhà vệ sinh cho bệnh nhân khu vực xét nghiệm, nhà vệ sinh di động cho bệnh nhân khu vực tiêm ngừa, nhà vệ sinh cho nhân viên và nhà vệ sinh khu hành chính.			Đảm bảo sạch, khô, không có mùi hôi, không bị tắc làm gián đoạn hoạt động
4.1	Vệ sinh bề mặt cửa, khung cửa, tay nắm hệ thống cửa ra vào	X		Không có bụi và vết bẩn
4.2	Làm sạch nhà vệ sinh (tần suất 30 phút/lần hoặc Khi có vết bẩn, máu hay dịch tiết phát sinh phải được làm sạch ngay)	X		- Sàn sạch, khô, không có mùi hôi - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước

4.3	Làm sạch gương, giá để giấy, khăn lau, hộp đựng nước và giá để xà phòng	X		Không có bụi và vết bẩn
4.4	Vệ sinh công tắc, ổ điện, bảng chỉ dẫn	X		Không có bụi và vết bẩn
4.5	- Làm sạch chậu rửa tay, bàn chậu; - Khi có vết bẩn, máu hay dịch tiết phát sinh phải được làm sạch ngay.	X		- Không có bụi và vết bẩn; - Vòi nước không có vết bẩn; - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước.
4.6	- Làm sạch bồn tiểu nam, bồn cầu, nắp bồn cầu; - Khi có vết bẩn, máu hay dịch tiết phát sinh phải được làm sạch ngay.	X		- Lòng bồn cầu, bồn tiểu không có rác, vết bẩn - Không có mùi hôi; - Bên ngoài bồn cầu, bồn tiểu không có bụi và vết bẩn - Không xuất hiện cặn đá vôi; - Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn.
4.7	- Vệ sinh toàn bộ các thùng rác, Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn; - Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần; - Thùng rác phải được thu gom vào khu vực để rác chung khi đầy 2/3 thùng hoặc thu gom mỗi ngày.	X		- Rác được thu gom, phân loại theo đúng quy định trong thông tư 20/2021/TT-BYT về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; - Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn; - Thùng rác phải có nhãn dán phân loại được in trên nắp thùng; - Có bảng hướng dẫn phân loại ngay khu vực để thùng rác; - Không có rác trên sàn nhà; - Thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không được có mùi, ẩm mốc và bùn đất.
5	Xử lý rác thải			
	- Rác từ các bộ phận sẽ được thu gom, phân loại và cho vào thùng lớn có nắp đậy kín; - Thu gom rác và vận chuyển rác từ các khoa phòng đến nhà chứa rác khi đầy 2/3 thùng lớn, làm sạch nhà chứa rác sau mỗi lần vận chuyển;	X		- Rác được thu gom, phân loại theo đúng quy định trong thông tư 20/2021/TT-BYT về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; - Nhà chứa rác sạch sẽ, bố trí gọn gàng.

	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa ngay sau khi vận chuyển chất thải; - Tránh vận chuyển chất thải qua khu vực đông người; - Khi thu gom, vận chuyển chất thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, tập trung gọn gàng, đúng nơi quy định; - Không để chất thải dạng lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý lau bằng hoá chất khử khuẩn ngay. 			
B	Yêu cầu về Nhân viên thực hiện công việc			
1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên vệ sinh phải đảm bảo thời gian làm việc theo quy định, thường xuyên có mặt tại các khu vực làm việc và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công việc; - Đơn vị cung cấp dịch vụ bố trí nhân viên theo số lượng phù hợp đáp ứng được nhu cầu công việc của Chủ đầu tư và sắp xếp ca làm theo giờ giấc hợp lý đảm bảo tiến độ công việc làm sạch của từng khu vực mà Chủ đầu tư yêu cầu; - Nhân viên vệ sinh phải mặc đồng phục, đeo thẻ ghi rõ Họ tên, theo quy định của Đơn vị cung cấp dịch vụ (Không được phép trùng với trang phục của nhân viên Viện); - Đơn vị cung cấp dịch vụ cam kết các nhân viên vệ sinh đảm bảo đủ sức khoẻ để thực hiện công việc, không mắc các bệnh truyền nhiễm và không vi phạm pháp luật, chấp hành mọi nội quy của Viện về an ninh trật tự và tuyệt đối không đun nấu trong tất cả các khu vực trong Viện. 			
2	<p>Chế độ báo cáo định kỳ: Cán bộ giám sát phải báo cáo ngay với đại diện Viện những việc phát sinh và vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện. Hàng tháng phải báo cáo với Viện về khối lượng và chất lượng công việc hoàn thành (có văn bản nghiệm thu đánh giá của các khoa phòng sử dụng dịch vụ);</p>			
3	<p>Yêu cầu về nhân sự:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng nhân viên vệ sinh: tối thiểu 04 nhân viên - Yêu cầu về chứng chỉ đào tạo chuyên môn của nhân viên vệ sinh: <p>+ Được đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường bề mặt và quản lý chất thải y tế do đơn vị có chức năng đào tạo cấp;</p>			

	<ul style="list-style-type: none"> + Được đào tạo về kỹ năng giao tiếp ứng xử hoặc văn hóa giao tiếp trong Bệnh viện do đơn vị có chức năng đào tạo cấp; + Có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn toàn, vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn lao động do đơn vị có chức năng đào tạo cấp; - Yêu cầu về độ tuổi của nhân viên: tất cả nhân viên dưới 60 tuổi và tối thiểu 1/2 nhân viên dưới 45 tuổi. - Số lượng giám sát: tối thiểu 01 giám sát - Yêu cầu về chứng chỉ đào tạo chuyên môn của giám sát: + Được đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường bề mặt và quản lý chất thải y tế do đơn vị có chức năng đào tạo cấp. + Được đào tạo về kỹ năng giao tiếp ứng xử hoặc văn hóa giao tiếp trong Bệnh viện do đơn vị có chức năng đào tạo cấp. + Có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn lao động do đơn vị có chức năng đào tạo cấp. + Kinh nghiệm của các giám sát: Đã làm giám sát và hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng dịch vụ vệ sinh.
C	Yêu cầu về Máy móc, thiết bị, vật tư, hóa chất, túi nilon
1	<p>Yêu cầu về Máy móc: Đơn vị cung cấp dịch vụ phải kê khai đầy đủ danh mục máy móc, thiết bị phục vụ công tác vệ sinh làm sạch; nêu rõ số lượng, thông số kỹ thuật, tình trạng sử dụng và cam kết bố trí theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Tối thiểu bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chà sàn công nghiệp. - Máy hút bụi, hút nước công nghiệp. - Xe làm buồng đa năng. - Các thiết bị hỗ trợ vệ sinh chuyên dụng khác
2	<p>Yêu cầu về vật tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị cung cấp dịch vụ phải kê khai đầy đủ danh mục vật tư phục vụ công tác vệ sinh làm sạch; nêu rõ số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sử dụng. - Vật tư phải bảo đảm sạch sẽ, nguyên vẹn, đủ số lượng phục vụ công việc. - Dẻ lau sàn phải được phân chia và sử dụng riêng biệt theo từng khu vực nhằm tránh lây nhiễm chéo: + Dẻ lau khu vực thông thường: thay hoặc giặt sau tối đa 20–30 m² sàn; + Dẻ lau khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao, nhà vệ sinh hoặc khu vực y tế: thay hoặc giặt sau tối đa 10–15 m² sàn hoặc ngay khi dẻ lau bẩn, ẩm quá mức.
3	<p>Yêu cầu về Hóa chất</p> <p>Tất cả các loại hóa chất đều phải có nhãn hiệu, thành phần, xuất xứ, năm sản xuất, còn hạn sử dụng, an toàn cho người sử dụng có chứng nhận lưu hành hóa chất đang sử dụng theo quy định (<i>có bản kê khai công dụng chính của các loại hoá chất</i>).</p>

	<p>Các loại hoá chất phải có:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ ràng liều sử dụng của từng loại hoá chất + Bảng công bố thành phần, tiêu chuẩn, tác dụng chỉ định của hóa chất do nhà sản xuất công bố hoặc tài liệu khác tương đương + Bản chỉ dẫn an toàn hoá chất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. + Các loại hóa chất trên không có tính độc hại cho người sử dụng, có mùi dễ chịu, không có tính ăn mòn cao và có tính khử khuẩn. 	
4	<p>Yêu cầu về Túi Nilon</p> <p>Đơn vị cung cấp dịch vụ phải sử dụng túi nilon có kích thước phù hợp với các thùng chứa có tại Viện, có vạch giới hạn mức ngưỡng, có dòng chữ “không được đưng quá vạch này”, có tên loại chất thải lưu chứa và biểu tượng theo quy định của Bộ Y tế.</p>	
D	<p>Thời gian làm việc của Viện:</p>	
1	<p>Thời gian làm việc của Viện (Đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo làm sạch trước 6h30 phút và duy trì sạch đến 17h00 hàng ngày theo Mục 1 và Mục 3 Phần A)</p>	<p>Khu vực tiêm ngừa:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng: từ 06h30 đến 11h00, Chiều: từ 13h00 đến 17h00 + Từ thứ 7 đến chủ nhật: Sáng: từ 06h30 đến 11h00, Chiều: từ 13h00 đến 16h00 + Lễ tết: Sáng: 7h00 đến 11h00
		<p>Khu vực xét nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng: từ 06h30 đến 11h00, Chiều: từ 13h00 đến 17h00 + Thứ 7: Sáng: từ 06h30 đến 11h00
2	<p>Phân bố nhân sự theo thời gian hàng tuần</p>	<p>Từ thứ 2 đến thứ 7 bố trí 100% nhân sự</p>
		<p>Chủ nhật bố trí tối thiểu 50% nhân sự</p>
		<p>Lễ tết bố trí tối thiểu 30% nhân sự</p>

Phụ lục III

MẪU BÁO GIÁ ĐỀ NHÀ CUNG CẤP THAM KHẢO

(Ban hành kèm theo Công văn số /PAS-HCQT ngày tháng năm 2026)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các (Tên dịch vụ) như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá ⁽²⁾	Thành tiền
1						
2						
...						
Tổng cộng:						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 của yêu cầu báo giá], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng

đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

(2) Đơn giá yêu cầu phải là số nguyên.